UBND XÃ PHÚ BÌNH

TỔNG HỢP KẾT QUẢ LẤY Ý KIẾN NHÂN DÂN VỀ CHỦ TRƯƠNG THÀNH LẬP PHƯỜNG PHÚ BÌNH TRÊN CƠ SỞ NGUYÊN TRẠNG XÃ PHÚ BÌNH THUỘC TỈNH THÁI NGUYÊN

(Kèm theo Báo cáo số 446/BC-UBND ngày 10/6/2026 của UBND xã Phú Bình)

STT	Xóm	Số lượng cử tri			Kết quả lấy ý kiến						Ý kiến khác		Số hộ gia đình không tham gia bỏ phiếu	Lý do
		Tổng số hộ gia đình	Số hộ gia đình tham gia bỏ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số ý kiến đồng ý	Tỷ lệ (%)	Số ý kiến không đồng ý	Tỷ lệ (%)	Số ý kiến không hợp lệ	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ %		
1	*2*	*3*	*4=6+8+10*	*5=4/3*	*6*	*7=6/3*	*8*	*9=8/3*	*10*	*11=10/3*	*12*	*13=12/3*	*14*	*15*
	TỔNG CỘNG	**10387**	**10188**	**98,08**	**10018**	**96,45**	**169**	**1,62**	**1**	**0,01**	**0**	**0**	**199**	
1	Xóm Kiều Chính	**356**	**356**	100,00	353	99,16	3	0,84	0	0,00	0	0	0	
2	Xóm Nguyễn Sơn	**335**	**335**	100,00	330	98,51	5	1,49	0	0,00	0	0	0	
3	Xóm Quyết Tiến 1	**103**	**103**	100,00	103	100,00	0	0,00	0	0,00	0	0	0	
4	Xóm Quyết Tiến 2	**104**	**104**	100,00	104	100,00	0	0,00	0	0,00	0	0	0	
5	Xóm Đoàn Kết 1	**175**	**175**	100,00	175	100,00	0	0,00	0	0,00	0	0	0	
6	Xóm Thi Đua 1	**248**	**216**	87,10	212	85,48	4	1,61	0	0,00	0	0	32	Không có mặt ở địa phương
7	Xóm Úc Sơn 1	**191**	**190**	99,48	190	99,48	0	0,00	0	0,00	0	0	1	Không có mặt ở địa phương
8	Xóm Úc Sơn 2	**128**	**118**	92,19	118	92,19	0	0,00	0	0,00	0	0	10	Không có mặt ở địa phương
9	Xóm Hòa Bình 1	**126**	**125**	99,21	125	99,21	0	0,00	0	0,00	0	0	1	Không có mặt ở địa phương
10	Xóm Hòa Bình 2	**204**	**196**	96,08	196	96,08	0	0,00	0	0,00	0	0	8	Không có mặt ở địa phương
11	Xóm Thơm	**138**	**123**	89,13	116	84,06	7	5,07	0	0,00	0	0	15	Không có mặt ở địa phương
12	Xóm Đình Cả 1	**208**	**199**	95,67	199	95,67	0	0,00	0	0,00	0	0	9	Không có mặt ở địa phương
13	Xóm Đình Cả 2	**149**	**149**	100,00	149	100,00	0	0,00	0	0,00	0	0	0	
14	Xóm La Sơn 1	**133**	**123**	92,48	122	91,73	1	0,75	0	0,00	0	0	10	Không có mặt ở địa phương
15	Xóm La Sơn 2	**186**	**176**	94,62	168	90,32	8	4,30	0	0,00	0	0	10	Không có mặt ở địa phương
16	Xóm Đoàn Kết 2	**101**	**101**	100,00	101	100,00	0	0,00	0	0,00	0	0	0	
17	Xóm Tân Sơn 8	**122**	**121**	99,18	121	99,18	0	0,00	0	0,00	0	0	1	Không có mặt ở địa phương
18	Xóm Tân Sơn 9	**190**	**181**	95,26	154	81,05	27	14,21	0	0,00	0	0	9	Không có mặt ở địa phương
19	Xóm Hin	**125**	**116**	92,80	116	92,80	0	0,00	0	0,00	0	0	9	Không có mặt ở địa phương
20	Xóm Quang Trung	**103**	**103**	100,00	98	95,15	5	4,85	0	0,00	0	0	0	
21	Xóm Hòa Bình 3	**94**	**94**	100,00	94	100,00	0	0,00	0	0,00	0	0	0	
22	Xóm Thi Đua 2	**145**	**139**	95,86	133	91,72	6	4,14	0	0,00	0	0	6	Không có mặt ở địa phương

23	Xóm Thắng Lợi	**164**	**164**	100,00	164	100,00	0	0,00	0	0,00	0	0	0	
24	Xóm Đoàn Kết 3	**169**	**169**	100,00	169	100,00	0	0,00	0	0,00	0	0	0	
25	Xóm Hạnh Phúc	**146**	**143**	97,95	91	62,33	52	35,62	0	0,00	0	0	3	Không có mặt ở địa phương
26	Xóm Giữa 1	**165**	**165**	100,00	165	100,00	0	0,00	0	0,00	0	0	0	
27	Xóm Ngoài 1	**189**	**189**	100,00	189	100,00	0	0,00	0	0,00	0	0	0	
28	Xóm Núi	**135**	**135**	100,00	134	99,26	0	0,00	1	0,74	0	0	0	
29	Xóm Hóa	**173**	**163**	94,22	163	94,22	0	0,00	0	0,00	0	0	10	Không có mặt ở địa phương
30	Xóm Quyên	**187**	**187**	100,00	187	100,00	0	0,00	0	0,00	0	0	0	
31	Xóm Dinh	**106**	**105**	99,06	105	99,06	0	0,00	0	0,00	0	0	1	Không có mặt ở địa phương
32	Xóm Đình Thượng	**98**	**96**	97,96	96	97,96	0	0,00	0	0,00	0	0	2	Không có mặt ở địa phương
33	Xóm Thượng	**130**	**130**	100,00	125	96,15	5	3,85	0	0,00	0	0	0	
34	Xóm Vạn Già	**300**	**300**	100,00	300	100,00	0	0,00	0	0,00	0	0	0	
35	Xóm Thượng Mới	**127**	**122**	96,06	120	94,49	2	1,57	0	0,00	0	0	5	Không có mặt ở địa phương
36	Xóm Cầu Gỗ	**218**	**218**	100,00	218	100,00	0	0,00	0	0,00	0	0	0	
37	Xóm Đồng Áng	**117**	**116**	99,15	116	99,15	0	0,00	0	0,00	0	0	1	Không có mặt ở địa phương
38	Xóm Đại Lễ	**138**	**138**	100,00	138	100,00	0	0,00	0	0,00	0	0	0	
39	Xóm Ngược	**99**	**94**	94,95	94	94,95	0	0,00	0	0,00	0	0	5	Không có mặt ở địa phương
40	Xóm Cô Dạ	**252**	**252**	100,00	252	100,00	0	0,00	0	0,00	0	0	0	
41	Xóm Trại 2	**138**	**138**	100,00	138	100,00	0	0,00	0	0,00	0	0	0	
42	Xóm Làng	**156**	**148**	94,87	148	94,87	0	0,00	0	0,00	0	0	8	Không có mặt ở địa phương
43	Xóm Múc	**98**	**98**	100,00	96	97,96	2	2,04	0	0,00	0	0	0	
44	Xóm Tân Sơn	**65**	**63**	96,92	63	96,92	0	0,00	0	0,00	0	0	2	Không có mặt ở địa phương
45	Xóm Tân Lập	**117**	**117**	100,00	117	100,00	0	0,00	0	0,00	0	0	0	
46	Xóm Ngoài 2	**157**	**152**	96,82	152	96,82	0	0,00	0	0,00	0	0	5	Không có mặt ở địa phương
47	Xóm Giữa 2	**144**	**144**	100,00	144	100,00	0	0,00	0	0,00	0	0	0	
48	Xóm Soi 3	**140**	**140**	100,00	140	100,00	0	0,00	0	0,00	0	0	0	
49	Xóm Soi 4	**134**	**127**	94,78	127	94,78	0	0,00	0	0,00	0	0	7	Không có mặt ở địa phương
50	Xóm Nam 1	**126**	**126**	100,00	126	100,00	0	0,00	0	0,00	0	0	0	
51	Xóm Nam 2	**160**	**159**	99,38	147	91,88	12	7,50	0	0,00	0	0	1	Không có mặt ở địa phương
52	Xóm Đầm 1	**103**	**102**	99,03	101	98,06	1	0,97	0	0,00	0	0	1	Không có mặt ở địa phương
53	Xóm Đầm 2	**108**	**108**	100,00	108	100,00	0	0,00	0	0,00	0	0	0	
54	Xóm Đồi	**143**	**143**	100,00	143	100,00	0	0,00	0	0,00	0	0	0	
55	Xóm Bến	**91**	**91**	100,00	91	100,00	0	0,00	0	0,00	0	0	0	
56	Xóm Hanh	**99**	**96**	96,97	96	96,97	0	0,00	0	0,00	0	0	3	Không có mặt ở địa phương

57	Xóm Nón	**155**	**155**	100,00	155	100,00	0	0,00	0	0,00	0	0	0	
58	Xóm Thanh Đàm	**103**	**103**	100,00	103	100,00	0	0,00	0	0,00	0	0	0	
59	Xóm Trại 1	**303**	**291**	96,04	289	95,38	2	0,66	0	0,00	0	0	12	Không có mặt ở địa phương
60	Xóm Soi 1	**95**	**95**	100,00	87	91,58	8	8,42	0	0,00		0	0	
61	Xóm Soi 2	**161**	**158**	98,14	157	97,52	1	0,62	0	0,00	0	0	3	Không có mặt ở địa phương
62	Xóm Chiễn 1	**127**	**127**	100,00	127	100,00	0	0,00	0	0,00	0	0	0	
63	Xóm Chiễn 2	**166**	**166**	100,00	166	100,00	0	0,00	0	0,00	0	0	0	
64	Xóm Mịt	**188**	**188**	100,00	188	100,00	0	0,00	0	0,00	0	0	0	
65	Xóm Náng	**225**	**225**	100,00	209	92,89	16	7,11	0	0,00	0	0	0	
66	Xóm Đô	**137**	**128**	93,43	126	91,97	2	1,46	0	0,00	0	0	9	Không có mặt ở địa phương
67	Xóm Xúm	**171**	**171**	100,00	171	100,00	0	0,00	0	0,00	0	0	0	

Có 67/67 xóm tổ chức lấy ý kiến của Nhân dân về chủ trương thành lập phường Phú Bình trên cơ sở nguyên trạng xã Phú Bình thuộc tỉnh Thái Nguyên

Kết quả: Đã có 67/67 xóm tham gia ý kiến = 10.188 đại diện hộ gia đình/10.387 tổng số đại diện hộ gia đình tham gia ý kiến = 98,08%

Trong đó: + Ý kiến đồng ý: 10.018 đại diện hộ gia đình /10.387 tổng số đại diện hộ gia đình = 96,45%;

+ Ý kiến không đồng ý: 169 đại diện hộ gia đình /10.387 tổng số đại diện hộ gia đình = 1,62%;

+ Ý kiến không hợp lệ: 01 đại diện hộ gia đình /10.387 tổng số đại diện hộ gia đình = 0,01%

Số hộ gia đình không tham gia bỏ phiếu: 199 đại diện hộ gia đình /10.387 tổng số đại diện hộ gia đình = 1,92%

Tổ công tác	Nội dung ý kiến khác
1	
2	
3	
4	
5	
6	
7	
8	
9	
10	
11	
12	
13	
14	
15	
16	
17	
1	
2	
3	
4	
5	

6
7
8
9
10
11
12
13
14
15
16
17
1
2
3
4
5
6
7
8
9
10
11
12
13
14
15
16
17
1
2
3
4
5

	6
	7
	8
điều chỉnh từ 114 xg 95 hộ	**9**
	10
	11
	12
	13
	14
	15
	16